

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUY NHƠN

Số: 3025/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 05 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất của UBND phường Trần Quang Diệu quản lý do GPMB thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo – Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn (đợt 21)

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2564/QĐ-UBND ngày 07/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc ủy quyền thực hiện việc thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Quy Nhơn được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 25/3/2024;

Căn cứ Phương án chi tiết về Bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp và bồi thường di dời mô mã do GPMB thực hiện dự án Trung tâm Trí tuệ nhân tạo – Đô thị phụ trợ thành phố Quy Nhơn (đợt 21) do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh lập được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thông qua ngày 17/5/2024;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại công văn số 414/TTPTQĐ-BTGPMB ngày 05/6/2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường tại Tờ trình số 843/TTr-TNMT ngày 05/6/2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi diện tích 23.487,7m<sup>2</sup> các thửa đất tại phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn của UBND phường Trần Quang Diệu quản lý; Địa chỉ: số 325 Lạc Long Quân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn; cụ thể như sau:

- Thu hồi 13,5m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 83, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 39,8m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 88, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 2,3m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 90, mảnh trích đo địa chính số TD1.

- Thu hồi 22,2m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 94, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 166,4m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 96, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 302,9m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 103, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 166,7m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 106, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 19,4m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 107, mảnh trích đo địa chính số TD1.
- Thu hồi 587,7m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 101, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 525,9m<sup>2</sup> tại một phần thửa đất số 17, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 219,8m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 24, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 51,1m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 34, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 115,2m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 63, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 14,4m<sup>2</sup> tại một phần thửa đất số 77, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 185,8m<sup>2</sup> tại một phần thửa đất số 104, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 95,6m<sup>2</sup> tại một phần thửa đất số 126, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 6,6m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 131, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 7,5m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 141, mảnh trích đo địa chính số TD2.
- Thu hồi 59,5m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 17, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 41,7m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 31, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 155,2m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 34, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 29,6m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 44, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 5338,5m<sup>2</sup> tại một phần thửa đất số 62, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 92m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 95, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 780,9m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 105, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 1379,6m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 109, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 22m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 112, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 46,4m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 114, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 10829,2m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 122, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 92,8m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 139, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 1659,8m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 143, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 357,9m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 156, mảnh trích đo địa chính số TD3.
- Thu hồi 59,8m<sup>2</sup> tại toàn phần thửa đất số 162, mảnh trích đo địa chính số TD3.

Lý do thu hồi: Do giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Trung tâm Trí tuệ nhân tạo – Đô thị phụ trợ thành phố Quy Nhơn.

**Điều 2.** Giao các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện các công việc như sau:


1. Chủ tịch UBND phường Trần Quang Diệu có trách nhiệm lập biên bản niêm yết quyết định này tại trụ sở UBND phường Trần Quang Diệu, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư;

2. Văn phòng HĐND&UBND thành phố có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của thành phố;


3. Đề nghị Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi.

**Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

2. Cơ quan, đơn vị và tổ chức có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Trung tâm PTQĐ tỉnh;
- Văn phòng ĐKĐĐ CN Quy Nhơn;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vịnh

